# Tập 2 — Lấy Vàng Đổi Đất

*Một Cuộc Đời, Một Vầng Nhật Nguyệt (Minh Đức Triều Tâm Ảnh)*

Suốt mấy ngày lên xe ngựa dong ruổi khắp các miền ngoại ô kinh thành Sāvatthi nhơng trợởng giả Sudatta chơa lựa chọn đơợc một miếng đất vừa ý. Hôm kia, ông tìm thấy một khu vơờn rất đẹp, vừa rộng rãi, bằng phẳng lại vừa có hồ, có suối, có các ngọn đồi thoai thoải. Tuy vơờn trồng xoài là chính để có thu nhập kinh tế nhơng chủ nhân cũng biết giữ lại những gốc cổ thụ rễ lá rợờm rà, có trái, có hoa cùng các khóm cây có thân đẹp, lá đẹp hoặc có hơơng thơm. Hỏi ra mới biết đây là khu vơờn sinh thái, nghỉ mát của hoàng tử Jeta (Kỳ Đà), con vua Pāsenadi(1)! Biết là sẽ rất khó khăn, nhơng trợởng giả cũng tìm đến vơơng phủ của hoàng tử, lựa lời khôn khéo, xin ông ta nhơợng lại khu vơờn ấy để sử dụng vào việc lợi ích. Hoàng tử Jeta cợời to: - Ta biết ông giàu nứt đố đổ vách nhơng ta cũng đâu có thiếu tiền, thiếu bạc đến nỗi phải bán khu vơờn xinh đẹp ấy đi, hở ông trợởng giả triệu phú? - Tôi nào có dám nói chuyện mua bán ở đây, thơa điện hạ! Trợởng giả Sudatta cất giọng nhũn nhặn - Chỉ vì khu

(1) Theo tơ liệu trong Dictionnary of Pāḷi proper Names - thì vị hoàng tử này về sau bị ngơời em cùng cha khác mẹ là Viḍuḍabha sát hại.



vơờn ấy rất thích hợp cho việc kiến lập một tu viện nên tôi chỉ xin hoàng tử mở lòng quảng đại, hoan hỷ nhơợng lại thôi mà! Trợớc sự khiêm tốn nhơng không kém phần quyết liệt của Sudatta, hoàng tử Jeta muốn nêu lên một cái giá cho ông trợởng giả đáng kính này nản chí: - Thôi đơợc rồi! Khu vơờn của ta còn quý hơn cả vàng! Nếu ông trợởng giả mang vàng lá đến đó, lót đầy khu vơờn, ta sẽ nhơợng lại cho! Nói thế xong, hoàng tử Jeta mỉm cợời kín đáo, định phất tay bỏ đi! Nhơng kỳ lạ chơa kìa! Khuôn mặt ông trợởng giả bừng sáng lên, vô cùng mừng rỡ: - Xin cảm ơn điện hạ! Bậc vơơng giả không thể nói hai lời! Tôi sẽ làm theo nhơ ý của ngài! Thế rồi, ngay tờ mờ sáng hôm sau, trợởng giả Sudatta cùng hàng chục gia nhân, với những chiếc xe ngựa chở vàng lá đến và bắt đầu lát thảm vàng lên đất của khu vơờn. Hoàng tử Jeta tất tả đến xem, ông ngạc nhiên quá: Chuyện nói thách để mà chơi, giờ đã trở thành sự thật! Nhơng hoàng tử cũng còn một hy vọng là ông trợởng giả sẽ thiếu vàng! Suốt hai ngày liên tiếp, hoàng tử Jeta thấy trên sắc mặt của ông trợởng giả chơa có dấu hiệu nào là ông ta thiếu vàng; và vàng thì cứ theo từng cỗ xe, từng cỗ xe lần lợợt đổ đến; và hàng chục gia nhân mải chăm chỉ, cần mẫn tuần tự lát vàng từng chục thơớc rồi hàng trăm thước! “Chuyện gì xẩy ra thế này - hoàng tử Jeta tự hỏi - tại sao có ngơời xem vàng nhơ đất cục? Nghe nói, ông trợởng giả mua đất này để kiến lập một tu viện? Tu viện ấy cho ai, cho ngơời nào? Phải là một nhân vật tầm cỡ nào, vị triệu phú này mới phát tâm hiến cúng dõng mãnh, kinh khiếp nhơ thế chứ?” Đến ngày thứ tơ thì vàng đã vàng chóe hết hai phần khu vơờn, khi hoàng tử Jeta tìm đến thì thấy ông trợởng giả đang đo đạc, tính toán gì ở nơi mấy gốc cổ thụ. Hoàng tử tuy hơi Minh Đức Triều Tâm Ảnh 175

nao núng, nhơng cũng thật tình, hỏi: - Sao? Thiếu vàng rồi phải không? Ông trợởng giả rút lui chuyện mua bán lạ lùng này cũng chơa muộn mà! - Dạ, không phải thế, tâu điện

hạ! Trợởng giả Sudatta ung dung nói - Tôi đang tính cách lót vàng nơi những gốc cây choán chỗ trên đất, đồng thời, tính xem, nên chở vàng từ kho nào đến đây mới đủ và tiện đợờng nhất! Hoàng tử Jeta thấy mình nổi da gà cả toàn thân, ngạc nhiên, tò mò, ông hỏi trợởng giả về tu viện, mục đích kiến tạo tu viện là để mà làm gì? Trợởng giả Sudatta đôi mắt chợt bừng sáng lên, thân thiết nắm tay hoàng tử, nói tóm tắt nhợng đầy đủ về đức Phật, Tăng chúng và giáo pháp cho hoàng tử nghe! Trợởng giả cũng tâm tình, thổ lộ mục đích hoàn toàn vô vị lợi của ông! Rằng là vì muốn phục vụ văn minh, văn hóa cho đất nợớc này, cho quê hợơng này của chúng ta! Từ lâu, chắc điện hạ đã thấy bọn ngoại đạo, tà giáo chúng lộng hành nhợ thế nào, đang mua thần, bán thánh nhợ thế nào! Dân giàu, nợớc mạnh không, cũng chợa đủ, phải cần có một giáo pháp thánh thiện, trong sáng và lành mạnh để cho bao ngợời thoát khỏi sự ngu muội, cuồng tín! Cần phải có những giá trị tinh thần đích thực để nợơng tựa đời này và đời kia! Tại đất nợớc Māgadha, kinh thành Rājagaha, đức vua Seniya Bimbisāra, triều đình và cả hàng ngàn hoàng gia, quý tộc đã quy giáo đức Thế Tôn và Tăng đoàn thánh hạnh! Ôi! Hạnh phúc làm sao là đất nợớc ấy! Để kết luận, trợởng giả Sudatta sung sợớng nói: - Vô cùng cảm ơn điện hạ đã hào sảng nhợợng lại cho tôi khu vợờn quý giá này! Mai kia, sau khi kiến tạo xong xuôi, tôi sẽ hiến cúng tất thảy công trình này cho đức Phật và Tăng chúng mợời phợơng! Vậy là công đức của điện hạ cũng to lớn lắm vậy! Hoàng tử Jeta cảm thấy rất hổ thẹn trợớc sự vĩ đại của ông trợởng giả đã dám lấy vàng đổi đất, để lót bên dợới mà 176 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

tôn vinh lên trên những giá trị tinh thần cao quý thế kia, còn ta thì sao? Ta là một con ngợời tầm thợờng, chỉ biết có vàng mà thôi sao? - Hãy ngợng lại, ông trợởng giả quý mến! Hoàng tử Jeta hối hả nói - Vậy là đủ rồi, chẳng cần phải lát vàng thêm nữa! Đất bây giờ đã là của ông, nhợng ông hãy cho ta hùn góp một chút công đức, đợợc chăng? - Điện hạ cứ nói! - Phần đất vợờn là của ông, còn phần cây là của ta! Hoàng tử chậm rãi nói – Sau này, khi tu viện hoàn thành, ông cho ta đợợc dự phần một chút vinh quang, núp sau cái bóng của ông vậy? Vui mừng quá, trợởng giả Sudatta nói: - Rất là hoan hỷ, thợa điện hạ! Hay lắm! Cây là của điện hạ cúng dợờng! Đất vợờn là của tôi đóng góp! Hay lắm!(1) Thế rồi, với sự góp ý của tôn giả Sāriputta, công trình xây dựng đợợc tiến hành. Tiến hành gấp rút từ bản vẽ của tôn giả Sāriputta, ròng rã suốt mấy tháng trợờng với hằng ngàn công nhân; và vật liệu thì cứ kìn kìn đổ tới. Do rút kinh nghiệm ở Trúc Lâm nên quy mô tại Kỳ Viên này không gian sử dụng rộng rãi hơn, tiện nghi sinh hoạt thuận lợi hơn. Theo sơ đồ tổng quát, nó gồm hai mợơi khu biệt cợ (dành riêng cho hàng ngàn chợ khách tăng vãng lai) nhà giảng (dành cho hội chúng cợ sĩ), nhà hội (nơi hội họp Tăng sự, giáo giới chợ tăng) nhà ăn, nhà khách, bệnh viện, nhà kho, mấy chục giếng nợớc, mấy chục khu nhà vệ sinh, mấy chục nhà tắm (một nửa có trang bị lò sợởi), hàng ngàn ghè nợớc lớn và nhỏ, mấy chục nơi xử lý rác thải... Ngoài ra, còn nạo vét và

(1) Sau này, khi gọi tên đầy đủ thì phải gọi tu viện này là: Kỳ thọ-cây -cây của Kỳ Đà; Cấp Cô Độc viên - vợờn của Cấp Cô Độc, gọi tắt là Kỳ Viên; còn gọi là Bố Kim Tự „chùa trải vàng‟. Cũng theo tợ liệu trên, khu vợờn đợợc lót vàng trị giá 18 triệu đồng tiền vàng.

làm sạch đẹp các con suối, trồng sen súng tại các hồ nợớc, làm các con đợờng kinh hành, các ghế đá rải rác trong công viên. Đặc biệt, hợơng phòng của đức Thế Tôn làm bằng gỗ chiên đàn, đẹp và tiện nghi. Có khoảng chừng một trăm cốc liêu (dành riêng cho các vị trợởng lão), năm trăm cốc liêu (dành cho chợ tăng nội trú). Xa trợớc cổng Kỳ Viên, trợởng giả Sudatta còn làm thêm khu nhà chẩn bần, giúp ngợời nghèo đói mỗi tháng bốn kỳ. Lại còn có nơi dành riêng cho chim, quạ ăn thức ăn thừa! Việc bảo vệ và chăm sóc công trình, ông trợởng giả còn dự định tuyển chọn năm mợơi ngợời lao động tạp dịch có đạo tâm thợờng xuyên ăn ở tại đây, có khu nhà dành riêng cho họ! Khối lợợng công việc là rất lớn, cần nhiều thời gian; ngại rằng đức Phật đến thăm Kỳ Viên rồi trở lại an cợ ở Trúc Lâm nhợ lời hứa với đức vua Seniya Bimbisāra sẽ không còn kịp, nên tôn giả Sāriputta đến chào từ biệt trợởng giả Sudatta: - Ta cần phải đi đón đức Thế Tôn, còn công việc ở đây, ông cứ theo họa đồ tổng quát và chi tiết mà thực hiện, đâu đó đã đợợc cắm mốc, có phợơng hợớng rõ ràng rồi! - Rất tri ân tôn giả! Sudatta nói với gợơng mặt rạng rỡ - Đâu đó đều rất hoàn chỉnh, rất đẹp - Ngần ngừ một lát rồi ông nói tiếp - Nghe nói còn có ngày giờ tốt, xấu; hợớng tốt, hợớng xấu và cả thuật phong thủy nữa, không rõ giáo pháp của đức Tôn Sợ quan niệm nhợ thế nào về chuyện ấy? Tôn giả Sāriputta cợời đáp: - Giáo pháp của đức Thế Tôn chỉ chú trọng đến cái bên trong của con ngợời, những căn bệnh phiền não, khổ đau cùng phợơng thuốc chẩn trị chúng. Còn những ngoại duyên tác động từ bên ngoài là cái thứ yếu, phụ tùy. Đức Thế Tôn có đề cập khi nói đến các định luật của vũ trụ, tức là các lực, các từ, các khí tợơng tác của vạn hữu, nhợng xét ra cũng không quan trọng lắm! 178 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

- Đấy là những định luật gì, thợa tôn giả? - Ồ, ông hãy suy gẫm mà xem! Nắng mợa, ngày đêm, nóng lạnh, thời tiết ba mùa trong năm; các ảnh hợởng của mặt trời, mặt trăng tác động đến ao biển, sông hồ, con ngợời, muông thú, thảo mộc... Những sự vận hành của thời tiết, đất trời có vẻ tự nhiên ấy chúng có luật tắc chi phối đấy, đợợc gọi là định luật của thế giới vật lý vô cơ(1)(utuniyāma). Còn nữa, những quy luật tác động trong thế giới tế bào của động vật, thực vật làm cho giống nào sinh ra giống ấy (cam ra cam, quýt ra quýt); huyết thống di truyền (con giống cha mẹ, ảnh hợởng ngu, trí) thì đợợc gọi là định luật của thế giới vật lý hữu cơ (bījaniyāma). Rồi, cái luật tắc thứ ba là định luật về pháp (dhammaniyāma), khá khó hiểu, nó chi phối pháp giới, toàn bộ cợ dân hữu tình, vô tình của quả đất... Nói đến ngang đây, tôn giả Sāriputta chậm rãi tiếp lời, thân mật: - Ông triệu phú có biết không! Khi ngồi dợới cội Bodhirukkha, đức Thế Tôn đã quay mặt về hợớng đông, đấy là hợớng của thanh khí, dợơng khí nó sẽ hỗ trợ tốt cho khí lực của cơ thể! Canh ba, lúc nằm nghỉ nghiêng lợng nửa canh đầu, đức Tôn Sợ của chúng ta, thợờng quay đầu về hợớng bắc, chân co, chân duỗi về hợớng nam, lợng quay về hợớng đông, mặt quay về hợớng tây là vì ngài biết các từ, các lực, các khí của vũ trụ trong tám hợớng, có thể hỗ trợ cho khí lực của con ngợời! Nghĩa là đức Tôn Sợ do nắm rõ các quy luật, sức hút, sức đẩy, tợơng tác của các từ, các khí. các lực - định luật về pháp - nên đã thuận theo các luật tắc vận hành tự nhiên ấy. Thuận thì tốt, nghịch thì khó chịu có thể sinh ra sự đảo lộn khí huyết không cần thiết! Do vậy, có thể

nói rằng, đức Toàn Giác của chúng ta đã biết rõ tất cả cái gọi địa lý, thiên văn mà thuật ngữ chuyên môn gọi là phong

(1) Vô cơ và hữu cơ là tạm sử dụng từ hiện đại cho dễ hiểu.

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 179

thủy, ngày tốt xấu, hợớng tốt xấu mà trợởng giả đã đề cập! Trợởng giả Sudatta rối rít nói: - Vậy là có chuyện ngày giờ tốt xấu, hợớng nhà, hợớng cuộc đất tốt xấu nhợ các thầy bà-la-môn đã lợi dụng để làm tiền mọi ngợời xợa nay? - Có đấy! Nhợng tốt xấu bên ngoài không quan trọng bằng tốt xấu từ tâm địa của con ngợời! - Đệ tử hiểu rồi! - Giáo pháp của đức Tôn Sợ là giáo pháp diệt khổ! Thấy rõ dukkha và diệt dukkha là quan trọng, các ngoại duyên liên hệ khác là phụ tùy! - Đệ tử hiểu rồi! - Nhợng khi chúng ta xây dựng nơi ở của đức Phật và Tăng chúng thì nên thuận theo các định luật tự nhiên của vũ trụ hay cứ tùy tiện những đối nghịch không cần thiết? - Phải rồi! Đệ tử đã hiểu rõ! Hèn gì, đức Thế Tôn đề cử tôn giả cố vấn, tham mợu cho đệ tử xây dựng Kỳ Viên đại tịnh xá! Tôn giả Sāriputta mỉm cợời khiêm tốn: - Đức Thế Tôn mới là bậc thầy, bậc thầy siêu việt về nhiều lãnh vực; ngài biết rõ thuở còn là thanh niên nhờ làm trợởng giáo bà-la-môn nên các lãnh vực kiến trúc, địa lý, thiên văn, phong thủy, tự nhiên học... ta đã từng là giáo thọ sợ cho hằng trăm môn đệ! - Hiển nhiên là vậy rồi! - Còn hai định luật nữa, này ông trợởng giả! Đấy là định luật về tâm (cittaniyāma) và định luật nghiệp báo (kammaniyāma). Khi chúng ta phán đoán, suy luận, hồi ức, tợởng tợợng hoặc những yếu tố nội tâm, trạng thái tâm lý diễn tiến theo trình tự nhân quả tợơng quan chi phối sinh hoạt hữu thức và vô thức của con ngợời đều thuộc lãnh vực của định luật tâm! Những hiện tợợng thần giao cách cảm, biết quá khứ, vị lai; cả thiên nhãn, thiên nhĩ, tha tâm thông... 180 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

cũng từ định luật này mà có! Ngợời học giáo pháp Phật phải nắm rõ quy luật này để từng bợớc, dẫn tâm từ các trạng thái thấp lên cao, từ thô tháo đến tế vi... rồi tế vi hơn nữa; cuối cùng sử dụng tâm rất nhuần nhuyễn, thuần thục vì hạnh phúc cho mình và cho ngợời! - Thật là vi diệu vậy thay! - Còn nữa, định luật nhân quả nghiệp báo, nói đầy đủ là tác nhân của nghiệp và kết quả của nghiệp. Ở đây là những hành động và những phản ứng tâm lý có ý thức, có chủ tâm. Nói cách khác, khi chúng ta suy nghĩ, hành động, nói năng do thiện hoặc bất thiện chi phối tất là nó mang tính đạo đức, luân lý thì khi ấy, chúng ta đã khởi tác nhân của nghiệp; và nó sẽ xảy ra sự báo ứng của nghiệp! Đức Thế Tôn đặc biệt nhấn mạnh định luật này, vì chính ở đây mới xảy ra nghiệp báo và sự chấm dứt nghiệp báo, sự khổ và sự diệt khổ vậy! Nầy trợởng giả Sudatta! Bây giờ ông đã hiểu tại sao, giáo pháp của đức Tôn Sợ chỉ nhắm đến dukkha và sự chấm dứt dukkha mà không nói đến địa lý, thiên văn, phong thủy rồi chứ? - Tri ân tôn giả! Trợởng giả Sudatta cúi đầu xuống, cảm kích! Tuy chợa hiểu hết lý nghĩa sự giáo giới tận tình của tôn giả Sāriputta, nhợng ông cảm thấy nao nao trong lòng, tâm và trí càng lúc càng sáng ra! Bây giờ trợởng giả mới thật sự thấy rõ tầm vóc vợợt trội, siêu đẳng của vị đại đệ tử về kiến thức ngoại điển cũng nhợ nội điển; do vậy, đức tin trong ông, về đức Phật, về giáo pháp này, về tăng chúng này, ngày càng lớn mạnh, ổn định, vững chắc hơn!

*Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.*